

Họ và tên:.....

Lớp:.....

Mục tiêu: *Biết đọc hiểu văn bản, mở rộng vốn từ “sức khỏe”, luyện tập câu kể “Ai làm gì?”*

BÀI TẬP TIẾNG VIỆT 4 – TUẦN 20

Bài 1. *Đọc và trả lời câu hỏi:*

Một cành nho mảnh mai lớn lên nhờ những dòng nước khoáng tinh khiết từ lòng đất. Nó thật trẻ trung, khỏe mạnh và đầy sức sống. Nó cảm thấy rất tự tin, tất cả chỉ dựa vào chính bản thân nó.

Nhưng một ngày kia, bão lốc tràn về, cành nho bé nhỏ đã bị dập ngã. Nó rũ xuống, yếu ớt và đau đớn. Bỗng nó nghe thấy tiếng gọi của một cành nho khác: “Hãy lại đây và nắm lấy tay tôi”.

Cành nho do dự trước đề nghị ấy. Từ trước đến giờ, cành nho bé nhỏ đã quen tự mình giải quyết mọi khó khăn một mình. Nhưng lần này nó đã thật đuối sức...

Nó ngược nhìn cành nho kia với vẻ e dè và hoài nghi. “Bạn đừng sợ, bạn chỉ cần quấn những sợi tua của bạn vào tôi là tôi có thể giúp bạn đứng thẳng dậy trong mưa bão” – Cành nho kia nói. Và cành nho bé nhỏ đã làm theo.

Gió vẫn dữ dội, mưa tầm tã và tuyết lạnh buốt ập về. Nhưng cành nho bé nhỏ không còn đơn độc, lẻ loi nữa mà nó đã cùng chịu đựng với những cành nho khác...

Có những khó khăn chúng ta có thể vượt qua bằng chính sức lực của mình. Nhưng có những thử thách lớn mà chúng ta chỉ có thể vượt qua nhờ tình yêu thương, đồng lòng gắn bó và chia sẻ với nhau như những cành nho nhỏ bé kia.”

(“*Câu chuyện về một cành nho*” – *Sưu tầm*)

1. Cành nho nhỏ bé trước đây là một cành nho như thế nào?
 - A. Luôn tự ti và hoài nghi trước tất cả mọi việc
 - B. Luôn tự mình giải quyết tất cả mọi việc
 - C. Luôn cần người khác giúp đỡ
2. Vì sao lúc đầu cành nho bé nhỏ do dự trước lời đề nghị của cành nho kia?
 - A. Vì nó nghĩ mình có thể đủ sức vượt qua bão lốc.
 - B. Vì nó không đủ sức để bám vào bạn.
 - C. Vì nó không quen nhờ người khác giải quyết khó khăn.



3. Vì sao cuối cùng cảnh nho bé nhỏ chấp nhận lời đề nghị của bạn?
- A. Vì nó đã mệt mỏi và đuối sức.
 - B. Vì nó yên tâm với sự giúp đỡ của bạn.
 - C. Cả hai đáp án trên.

Bài 2. Sắp xếp các từ ngữ trong ngoặc đơn dưới đây thành 2 nhóm:

(vạm vỡ, bơi lội, rắn rỏi, cường tráng, đá bóng, đu xà, săn chắc, nhảy dây, lực lưỡng, đá cầu, tập luyện, đi bộ, đeo đai, cân đối)

a/ Những từ ngữ chỉ hoạt động có lợi cho sức khỏe:

.....

b/ Những từ ngữ chỉ đặc điểm của một cơ thể khỏe mạnh:

.....

Bài 3. Thêm vị ngữ thích hợp để được câu kể Ai làm gì?

a/ Từ sáng tinh mơ, bác nông dân.....

b/ Bạn Hương bị ốm, cả lớp em.....

c/ Trong giờ âm nhạc, cô giáo em.....

d/ Bà em.....

Bài 4. Viết đoạn văn ngắn giới thiệu về những nét đổi mới của địa phương em trong những năm qua.

Gợi ý:

- Tên địa phương em ở là gì?
- Trước kia, địa phương em như thế nào?
- Hiện nay, địa phương em có gì thay đổi?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....



.....
.....
.....
.....
.....

Bài 5. Đố vui – vui đố

Vốn là tác phẩm văn vân,

Hỏi là lá phổi đang cần ôxy.

Huyền là cúng dâng từ bi,

Thêm nặng là gì ấy bác công nhân.

Là chữ

trangnguyen.edu.vn